

Số: /KH-UBND

Sơn Hải, ngày tháng năm 2026

**KẾ HOẠCH**  
**Sản xuất vụ xuân năm 2026**

Thực hiện Công văn số 48/SNN&MT ngày 28/11/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc xây dựng Kế hoạch sản xuất vụ xuân năm 2026. UBND xã Sơn Hải xây dựng kế hoạch thực hiện như sau:

**I. NHẬN ĐỊNH TÌNH HÌNH**

**1. Tình hình thời tiết khí hậu, nước tưới**

- Theo dự báo của Đài Khí tượng thủy văn tỉnh Bắc Ninh, vụ đông xuân 2025 - 2026: nền nhiệt độ tháng tháng 12/2025 đến tháng 4/2026 phổ biến ở mức xấp xỉ so với TBNN cùng thời kỳ; không khí lạnh có khả năng hoạt động mạnh trong tháng 12/2025-02/2026; hiện tượng rét đậm có khả năng xuất hiện từ nửa cuối tháng 12/2025 (trương đương so với TBNN). Tổng lượng mưa tháng 12/2025 - 04/2026 xấp xỉ so với TBNN cùng thời kỳ (tháng 12/2025, TLM phổ biến từ 15-40 mm; tháng 01/2026 TLM phổ biến từ 15-35 mm; tháng 02/2026, TLM phổ biến từ 20-40mm, có nơi cao hơn; tháng 3/2026 TLM phổ biến từ 40-70mm; tháng 4/2026 TLM phổ biến 50-100mm). Cần đề phòng các hiện tượng thời tiết nguy hiểm như dông, lốc, sét, mưa đá và gió giật mạnh;

- Tết Nguyên đán Bính Ngọ vào ngày 17/02/2026 và mùa lễ hội trùng với thời điểm gieo cấy tập trung có thể sẽ ảnh hưởng đến các hoạt động triển khai gieo trồng và thời vụ sản xuất vụ xuân.

**2. Quan điểm chỉ đạo**

- Vụ chiêm xuân 2026, tiết “Đại hàn” vào ngày 19/01/2026 (Âm lịch 01/12/2025), lập xuân vào ngày 4/02/2026 (Âm lịch 17/12/2025), cần rất lưu ý bố trí thời vụ, cơ cấu giống để đảm bảo lúa trổ vào thời gian an toàn tránh ảnh hưởng của đợt rét cuối của rét nằng Bân. Chỉ đạo gieo cấy trà lúa xuân muộn là chủ lực; mở rộng diện tích lúa chất lượng. Có phương án phòng chống sâu bệnh gây hại ngay từ đầu vụ;

- Khuyến khích mở rộng diện tích rau chế biến, rau an toàn, sản xuất thành vùng tập trung với quy mô lớn có hợp đồng liên kết sản xuất và bao tiêu sản phẩm. Áp dụng cơ giới hóa đồng bộ nhằm giảm công lao động để tăng năng suất, chất lượng sản phẩm, nâng cao giá trị sản xuất.

- Gieo trồng hoàn thành kế hoạch diện tích được giao. Sử dụng giống lúa có năng suất, chất lượng cao và chống chịu tốt với sâu bệnh hại và điều kiện bất thuận, khuyến khích sử dụng chủ lực là các giống lúa ngắn ngày, chỉ bố trí giống lúa dài ngày trên các chân đất đặc thù;

- Tận dụng tối đa phế phụ phẩm trong trồng trọt, chăn nuôi,... để sản xuất phân bón hữu cơ, thay thế phân bón vô cơ theo tỷ lệ phù hợp nhằm sử dụng

phân bón tiết kiệm, cân đối và hiệu quả, giảm chi phí sản xuất;

- Khuyến khích tích tụ ruộng đất, liên kết sản xuất thành vùng tập trung có hợp đồng liên kết sản xuất và bao tiêu sản phẩm.

## **II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT VỤ XUÂN NĂM 2026**

### **1. Kế hoạch sản xuất các loại cây trồng**

Tổng diện tích cây trồng chính vụ xuân 2026 toàn xã: 378,6 ha.

Trong đó:

- Cây lúa: Diện tích 177,4 ha; năng suất 62,8 tạ/ha; sản lượng 11.140,7 tấn (trong đó: diện tích lúa chất lượng là 0 ha);

- Cây ngô: Diện tích 143 ha; năng suất 50 tạ/ha; sản lượng 7.150 tấn;

- Cây lạc: Diện tích 6 ha; năng suất 25 tạ/ha; sản lượng 15 tấn;

- Cây khoai lang: Diện tích 17 ha; năng suất 9,2 tạ/ha; sản lượng 156,4 tấn;

- Cây sắn: Diện tích 11 ha; năng suất 8 tạ/ha; sản lượng 88 tấn;

- Rau các loại: Diện tích 22 ha; sản lượng 243 tấn (trong đó: diện tích rau an toàn là 22 ha);

- Cây khác: Diện tích 12 ha; sản lượng 25 tấn (cây dược liệu, hoa cây cảnh...).

*(Chi tiết có biểu đính kèm)*

### **2. Biện pháp chỉ đạo sản xuất vụ xuân 2026**

#### **2.1. Bố trí cơ cấu giống, thời vụ**

##### **\* Cây lúa:**

- Căn cứ điều kiện cụ thể của từng thôn để bố trí lịch thời vụ gieo cấy phù hợp theo nguyên tắc đảm bảo lúa phân hóa đồng và trổ bông gặp thời tiết thuận lợi thời điểm an toàn từ ngày 05/5 - 25/5/2026, tránh trổ sớm gặp rét hoặc trổ muộn gặp gió tây hoặc lũ tiểu mãn ở các chân trũng khi thu hoạch làm ảnh hưởng đến năng suất;

- Tập trung chỉ đạo gieo cấy chủ yếu trà xuân muộn (hạn chế trà xuân sớm); sử dụng những giống lúa ngắn ngày năng suất cao, chất lượng tốt, chống chịu với sâu bệnh và điều kiện ngoại cảnh, có đầu ra ổn định, cho hiệu quả kinh tế cao. Cụ thể: Tập trung chỉ đạo gieo, cấy 100% diện tích trà xuân muộn, tập trung gieo mạ từ 25/01/2026 đến 10/02/2026 cấy tập trung trong tháng 2/2026, hoàn thành cấy trà xuân muộn trước ngày 15/3/2026; đối với lúa gieo thẳng thời gian gieo từ 15/2 đến hết tháng 2/2026, sử dụng các giống chủ lực như: giống lúa thuần gồm KD18, TBR225, BC15, VNR20, Bắc thơm số 7, ngoài ra tùy đặc điểm sản xuất của các địa phương có thể sử dụng các giống như: Thanh Hương 8, Đài thơm 8, TH8, BC15-02 kháng đạo ôn, các giống lúa Nhật đã gieo cấy trên địa bàn cho năng suất ổn định; lúa lai gồm: TH 3-4, Thụy hương 308, Hương ưu 98, TH3-3, VT 404, BTE-1, Phú ưu 978, KHT 99,...

\* **Cây ngô:** Mở rộng diện tích các loại ngô thực phẩm có thời gian sinh trưởng ngắn, có thị trường tiêu thụ tốt và có giá trị kinh tế cao như: ngô nếp HN88, TBM 18, Nếp Thái, MX6, MX10, các giống ngô ngọt...; Đối với ngô tẻ

lai, sử dụng các giống cho năng suất cao và ổn định như: CP999, NK4300, NK4300GT/BT, NK6253, HT119... Thời vụ gieo trồng từ 25/1 - 15/3/2026.

\* **Cây Lạc:** Sử dụng các giống có năng suất cao, chất lượng tốt như: L14, L26, L18,...trồng trong tháng 3/2026. Tăng cường áp dụng phương pháp trồng lạc che phủ nilon; hoặc có thể sử dụng rơm rạ tại chỗ để che phủ giữ ẩm và tạo chất hữu cơ cải tạo đất.

\* **Cây Khoai lang:** Mở rộng diện tích trồng khoai lang chất lượng hàng hóa đang được thị trường nội địa và xuất khẩu ưa chuộng như: Hoàng Long, khoai Nhật, khoai lang tím,...khuyến khích liên kết sản xuất thành vùng tập trung gắn với hợp đồng liên kết và bao tiêu sản phẩm sau thu hoạch. Ngoài ra, có thể trồng các giống khoai lang ăn lá làm rau trái vụ cho hiệu quả kinh tế cao. Kết thúc trồng trước ngày 25/3/2026.

\* **Cây rau các loại:** Bố trí hợp lý giữa các loại rau ăn lá, ăn củ, ăn quả; căn cứ vào thời gian sinh trưởng của từng loại rau thực hiện trồng rải vụ, tăng diện tích rau trái vụ để nâng cao hiệu quả kinh tế. Mở rộng diện tích rau chế biến có hợp đồng liên kết bao tiêu sản phẩm. Giai đoạn Tết Nguyên Đán, nhu cầu rau, thực phẩm tăng mạnh, tuy nhiên cần căn cứ vào điều kiện thời tiết, tình hình thực tế và thời gian sinh trưởng của từng loại rau để trồng rải vụ, tăng diện tích rau trái vụ, tránh dư thừa lúc thu hoạch rộ nhằm nâng cao giá trị và hiệu quả kinh tế.

*Các thôn tùy điều kiện cụ thể của từng địa phương để bố trí khung lịch thời vụ gieo trồng cho phù hợp.*

## **2.2. Biện pháp kỹ thuật chăm sóc và phòng trừ sâu bệnh hại**

### **- Đối với cây lúa:**

+ Năm 2026, lập xuân trước tết Nguyên Đán (ngày 04/02 dương lịch - ngày 17/12 Âm lịch) do vậy cần gieo cấy nhanh gọn trà xuân muộn để lúa trở vào thời điểm an toàn tránh ảnh hưởng của đợt rét cuối của rét nằng Bân (lúa trở tập trung từ 15-25/5/2026);

+ Gieo mạ đúng khung lịch thời vụ, chủ động đề phòng mạ già và chống rét cho mạ. Áp dụng kỹ thuật gieo mạ dày xúc, mạ sên, mạ trên nền đất cứng, mạ khay; làm đất gieo mạ theo luống hẹp để thuận lợi cho việc che phủ nilon chống rét và hạn chế nhiễm sâu, bệnh và chuột gây hại. Có kế hoạch gieo mạ dự phòng bằng các giống lúa ngắn ngày để ứng phó kịp thời nếu thời tiết rét đậm, rét hại xảy ra;

+ Bón phân cân đối, hợp lý, bón lót sâu; nên bón phân tổng hợp NPK thay thế phân đơn, kết hợp sử dụng phân hữu cơ vi sinh với phương châm bón sớm, bón tập trung, “nặng đầu nhẹ cuối” để lúa sinh trưởng sớm, khỏe, đẻ nhánh tập trung và hạn chế sâu bệnh. Tuyệt đối không bón thúc đạm Urê khi thời tiết rét đậm, rét hại có nhiệt độ dưới 15°C;

+ Tăng cường áp dụng các tiến bộ kỹ thuật trong canh tác lúa như SRI, 3 giảm - 3 tăng; áp dụng biện pháp phòng trừ dịch hại tổng hợp IPM, ICM, mạ khay... tưới nước tiết kiệm theo kỹ thuật “nông, lộ, phơi”. Mở rộng diện tích

gieo thẳng ở những nơi có đủ điều kiện, gieo tập trung 1- 2 giống cùng trà, có thời gian sinh trưởng tương đương theo vùng, khu, xứ đồng để thuận lợi cho việc áp dụng các đồng bộ cơ giới hoá, gieo cấy, chăm sóc, thu hoạch... để giảm chi phí đầu vào, tăng hiệu quả sản xuất. ***Không gieo mạ hoặc gieo sạ, cấy vào những ngày trời rét đậm, nhiệt độ không khí dưới 15°C;***

+ Thường xuyên theo dõi diễn biến dịch hại và tình hình sinh trưởng, phát triển của cây trồng; thực hiện tốt công tác dự tính, dự báo và phòng trừ sâu bệnh đảm bảo kịp thời, hiệu quả; không để sâu bệnh phát sinh thành dịch, đặc biệt là những giống lúa nhiễm nặng đạo ôn, rầy nâu; chủ động phòng trừ ốc bươu vàng, bệnh đạo ôn, vàng lùn xoắn lá, lùn sọc đen, rầy, sâu cuốn lá... hại lúa. Tổ chức diệt chuột đồng loạt, trọng tâm, tập trung ngay từ đầu vụ, trước khi đổ ải.

**- Đối với các cây màu:**

+ Tận dụng tối đa điều kiện đất đai, nhân lực để mở rộng diện tích gieo trồng; trồng rải vụ nhóm rau ăn lá tránh khung hoảng thừa khi thu hoạch tập trung làm rớt giá;

+ Sản xuất rau thành vùng tập trung, đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật mới, sản xuất trong nhà màng, nhà lưới, tưới tự động, sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP gắn với liên kết sản xuất bao tiêu sản phẩm nhằm nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả sản xuất.

**- Phòng trừ sâu bệnh hại:** Dự báo vụ Chiêm xuân 2026 có nền nhiệt độ cao hơn TBNN, cao hơn mùa Đông xuân năm 2025-2026 từ 0,5 - 1,5°C. Dự báo mùa Đông xuân năm nay là mùa Đông xuân ấm. Dự báo sâu bệnh có khả năng diễn biến phức tạp, vì vậy cần tăng cường tập huấn, tuyên truyền cho nông dân áp dụng đồng bộ kỹ thuật canh tác và phòng trừ sâu bệnh ngay từ khi chọn giống, gieo mạ, chăm sóc để cây sinh trưởng khỏe chống chịu sâu bệnh tốt, giảm chi phí sản xuất, cho năng suất cao. Điều tra phát hiện sớm các đối tượng sâu bệnh hại, tổ chức phòng trừ theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn.

**2.3. Liên kết sản xuất, bao tiêu sản phẩm**

- Đẩy mạnh sản xuất theo mô hình hợp tác xã, tổ hợp tác, nhóm nông dân liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị; khuyến khích doanh nghiệp liên kết, ký kết hợp đồng sản xuất tiêu thụ nông sản, đặc biệt là sản phẩm rau an toàn, rau chế biến để nâng cao hiệu quả và thu nhập cho nông dân;

- Các xã cần chủ động tổ chức liên kết giữa nông dân với mạng lưới thu gom, thương lái, doanh nghiệp nhằm tạo ra thị trường tiêu thụ sản phẩm vụ Xuân ổn định, tập trung, có lợi cho nông dân và doanh nghiệp;

- Khuyến cáo sử dụng phân bón hữu cơ, thuốc bảo vệ thực vật có nguồn gốc sinh học và ứng dụng công nghệ mới để sản phẩm sản xuất ra đảm bảo đủ lượng, đủ chất nhằm đáp ứng các tiêu chí đưa vào siêu thị, bếp ăn tập thể trường học, hệ thống cửa hàng rau quả, thực phẩm sạch... tạo kênh tiêu thụ ổn định, nâng cao giá trị và hiệu quả sản xuất.

**2.4. Công tác tuyên truyền**

Thông qua các kênh thông tin như: truyền thanh, báo tuyên truyền các mô

hình sản xuất hiệu quả như: tích tụ đất đai, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, mô hình sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP, giống và kỹ thuật canh tác mới, hướng dẫn thực hiện đúng cơ cấu giống, thời vụ sản xuất, quy trình kỹ thuật; giới thiệu, tuyên truyền các mô hình sản xuất hiệu quả, tiến bộ sản xuất mới, vấn đề an toàn thực phẩm, thông tin thị trường, diễn biến thời tiết,...để người dân kịp thời nắm bắt áp dụng thực hành trong sản xuất có hiệu quả.

### **2.5. Quản lý nhà nước về vật tư nông nghiệp**

Tổ kiểm tra liên ngành của xã, Đội Quản lý thị trường số 5 tăng cường kiểm tra hoạt động sản xuất, kinh doanh giống cây trồng, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật trên địa bàn; chỉ đạo các xã, thị trấn giám sát chặt chẽ việc tuân thủ các quy định trong dụng mô hình khảo nghiệm, sản xuất thử, quảng cáo sản phẩm...trên địa bàn. Kiên quyết xử lý nghiêm các hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật, đồng thời thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng để người dân được biết.

### **2.6. Một số biện pháp kỹ thuật khác**

- Nạo vét kênh mương, làm thủy lợi nội đồng, tu bổ, sửa chữa các công trình thủy lợi; tích trữ nước sớm trong các ao hồ, kênh mương; điều tiết nước hợp lý, tiết kiệm nước trong các hồ chứa, đảm bảo đủ nước tưới cho cây trồng vụ Xuân 2026;

- Đẩy mạnh cơ giới hóa trong làm đất, gieo cấy và thu hoạch đặc biệt trong điều kiện thiếu lao động nông nghiệp để đảm bảo thời vụ, giảm chi phí và công lao động, tăng hiệu quả sản xuất.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Phòng Kinh tế xã tham mưu triển khai kế hoạch sản xuất vụ xuân năm 2026, đồng thời theo dõi tổng hợp kết quả sản xuất báo cáo UBND xã theo quy định. Đồng thời tham mưu cho UBND xã xây dựng kế hoạch sửa chữa, nâng cấp các công trình thủy lợi đã hư hỏng, xuống cấp, hướng dẫn nông dân sử dụng nước tưới tiết kiệm, hiệu quả để sản xuất vụ xuân giành thắng lợi.

2. Trung tâm Cung ứng dịch vụ sự nghiệp công tổ chức các lớp tập huấn chuyển giao các tiến bộ khoa học kỹ thuật cho nhân dân, xây dựng các mô hình trình diễn về giống cây trồng mới, tiến bộ khoa học kỹ thuật mới có hiệu quả.

3. Đội Quản lý thị trường số 5, đoàn kiểm tra liên ngành của xã tập trung kiểm tra các cơ sở sản xuất và kinh doanh giống cây trồng, vật tư phân bón, thuốc BVTV, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm.

4. Chi nhánh Ngân hàng Nông nghiệp Lục Ngạn II; Phòng Giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội tạo điều kiện cho nhân dân vay vốn đầu tư vào phát triển sản xuất nông nghiệp.

5. Phòng Văn hóa – Xã hội tăng cường công tác tuyên truyền để nhân dân biết thực hiện Kế hoạch.

6. Phòng Kinh tế xã căn cứ kế hoạch của sở nông nghiệp và môi trường giao, xây dựng kế hoạch sản xuất cho phù hợp với tình hình thực tế của địa

phương. Quản lý và khai thác tốt các công trình thủy lợi trên địa bàn nhằm phục vụ tốt cho sản xuất nông nghiệp vụ xuân năm 2026.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và tổ chức Chính trị - xã hội xã tuyên truyền, vận động cán bộ, hội viên, đoàn viên thực hiện tốt nội dung Kế hoạch này.

Trên đây là Kế hoạch sản xuất vụ xuân năm 2026, yêu cầu các thôn, các cơ quan, đơn vị liên quan tập trung cao trong công tác chỉ đạo và tổ chức thực hiện, phấn đấu hoàn thành kế hoạch đề ra./.

**Nơi nhận:**

- Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh (b/c);
- TT ĐU; TT HĐND xã (b/c);
- CT, PCT UBND xã;
- Ủy ban MTTQ và các tổ chức CT - XH xã;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã;
- LDVP, CVTH;
- Ban QL các thôn trên địa bàn xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn Hải**